

**BIÊN BẢN KIỂM TRA
VỀ PHÒNG CHÁY, CHỮA CHÁY**

Hồi 13 giờ 35 phút ngày 02 tháng 4 năm 2025, tại HKD ga Ken.

Địa chỉ: Thôn Xuân Vinh, xã Hành Đức, huyện Nghĩa Hành, tỉnh Quảng Ngãi.

Chúng tôi gồm:

Đại diện Đoàn kiểm tra:

- Ông: Nguyễn Sĩ Hải; Chức vụ: Chủ tịch UBND xã – Trưởng đoàn.
- Ông: Bùi Tấn Quang; Chức vụ: Phó Trưởng Công an xã – Phó Trưởng đoàn.
- Ông: Hồ Tấn Đức; Chức vụ: Cán bộ Công an xã – Thư ký.
- Ông: Nguyễn Trung Sơn - Công chức: Địa chính xã – Thành viên.
- Ông: Nguyễn Tấn Thương; Chức vụ: Tổ trưởng Tờ BVANTI tại cơ sở thôn Xuân Vinh – Thành viên.

Đã tiến hành kiểm tra về phòng cháy, chữa cháy đối với: HKD ga Ken (thuộc Danh mục kinh doanh khí đốt có tổng lượng khí tồn chứa dưới 150kg).

Đại diện cơ sở: Ông/bà: Phan Văn Hiền - chức vụ: Chủ cơ sở.

Tình hình và kết quả kiểm tra như sau:

1. Đại diện cơ sở trình bày

- Cơ sở hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh số 34I80001802 do Phòng Tài chính - Kế hoạch huyện Nghĩa Hành cấp ngày 20/02/2017.
- Người đứng đầu cơ sở báo cáo tình hình, kết quả thực hiện công tác PCCC trong thời gian qua: Thường xuyên tuyên truyền công tác PCCC đến nhân viên và khách hàng đến cơ sở; Thường xuyên kiểm tra nguồn điện và các phương tiện chữa cháy xách tay của cơ sở; Đã xây phương án chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ.
- Kho ga có diện tích khoảng 12m², sàn lót xi măng, mái lợp tôn, khung tường lợp tôn. Tách biệt với nhà ở.
- Phía Đông cơ sở giáp: nhà dân.
- Phía Nam cơ sở giáp: nhà dân.
- Phía Bắc cơ sở giáp: đường liên thôn.
- Phía Tây cơ sở giáp: nhà dân.

+ Tổng số nhân viên 01 người. Đã trang bị 02 bình bột chữa cháy xách tay loại MFZL4, 01 bình bột chữa cháy xách tay loại MFZL8 và 01 bình khí chữa cháy xách tay loại MT3. Cơ sở luôn thực hiện và duy trì các điều kiện an toàn PCCC và CNCH trong quá trình hoạt động của cơ sở.

2. Kết quả kiểm tra hồ sơ

- Thành phần hồ sơ đã bảo đảm đủ thành phần theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 149/2020/TT-BCA được sửa đổi, bổ sung tại Thông tư số 32/2024/TT-BCA ngày 10/7/2024 của Bộ trưởng Bộ Công an về việc sửa đổi, bổ sung một số điều Thông tư số 149/2020/TT-BCA, ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Nghị định số 136/2020/NĐ-CP, ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật phòng cháy và chữa cháy và Thông tư số 08/2018/TT-BCA ngày 05/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định chi tiết một số điều của Nghị định số 83/2017/NĐ-CP ngày 18 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định về công tác cứu nạn, cứu hộ của lực lượng phòng cháy và chữa cháy.

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

3. Kết quả kiểm tra thực tế

1. Kiểm tra việc thực hiện trách nhiệm PCCC và CNCH của người đứng đầu cơ sở

1.1. Đã mở sổ theo dõi tổ chức tuyên truyền, phổ biến kiến thức xây dựng phong trào toàn dân tham gia PCCC và CNCH tại cơ sở. Đã cập nhật đến ngày 30/3/2025.

1.2. Đã ban hành thực hiện phân công người thực hiện nhiệm vụ PCCC và CNCH (Quyết định số 04/QĐ-PCCC ngày 18/12/2023).

1.3. Đã ban hành nội quy, quy định về PCCC và CNCH của cơ sở (Quyết định số 01/QĐ-PCCC&CNCH ngày 18/12/2023); kiểm tra nội dung đã phù hợp với từng hạng mục, khu vực có công năng khác nhau.

1.4. Đã mở sổ theo dõi kiểm tra, bảo dưỡng phương tiện PCCC và CNCH theo quy định (kiểm tra hồ sơ quản lý phương tiện PCCC và CNCH theo quy định tại Điều 9 Thông tư số 17/2021/TT-BCA). Lần kiểm tra gần nhất 10/3/2024.

1.5. Đã xây dựng phương án PCCC của cơ sở. Phương án đã được phê duyệt ngày 18/12/2023. Nội dung phương án bảo đảm các tình huống phức tạp nhất, đặc trưng; xây dựng tình huống cứu nạn, cứu hộ trong phương án phù hợp với đặc điểm, quy mô, tính chất hoạt động của cơ sở. Lần thực tập phương án gần nhất ngày 08/11/2025.

2. Kiểm tra thực tế trách nhiệm duy trì các điều kiện về PCCC và CNCH của người đứng đầu cơ sở

2.1. Giao thông, nguồn nước phục vụ chữa cháy

- Về giao thông dành cho chữa cháy: Đường giao thông, bãi đỗ cho xe chữa cháy và lối tiếp cận từ trên cao của tòa nhà được duy trì đảm bảo cho xe chữa cháy hoạt động. Tiếp giáp với đường liên thôn. (chiều rộng $>3.5\text{m}$) đảm bảo cho xe chữa cháy tiếp cận cơ sở.

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

- Về nguồn nước:

+ Bên trong cơ sở có bể nước ngầm khoảng 1000l; sử dụng chữa cháy trong thời gian ngắn khi có cháy, nổ xảy ra.

+ Bên ngoài cơ sở: có bến lấy nước (kênh mương thạch nham cách cơ sở 950m về hướng Đông (từ cơ sở ra đường TL628 rẽ phải đến ngã 3 đường liên thôn Xuân Vinh - TL628 → đi thẳng đến mương kênh), trữ lượng theo thời vụ) bảo đảm cho xe, máy bơm chữa cháy lấy nước.

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

2.2. Khoảng cách an toàn PCCC

Đảm bảo khoảng cách an toàn PCCC giữa các hạng mục nhà, công trình theo thiết kế (*không có làm mái che nối 2 nhà; không để vật dụng, hàng hóa, lắp đặt thiết bị công nghệ, làm mất tác dụng của tường ngăn cháy*)

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

2.3. Mặt bằng công năng sử dụng

Duy trì theo mặt bằng, công năng sử dụng theo thiết kế (*không cải tạo, thay đổi tính chất sử dụng của gian phòng, ngôi nhà*).

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

2.4. Ngăn cháy lan

Việc bố trí hàng hóa, vật dụng, thiết bị **bảo đảm** khoảng cách PCCC đến các nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị điện có khả năng sinh lửa, sinh nhiệt.

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

2.5. Thoát nạn

- Tại thời điểm kiểm tra cơ sở có 01 lối thoát nạn thứ 2.

- Hành lang, lối thoát nạn tại các khu vực bên trong cơ sở có chiều rộng thông thủy $>0.1\text{m}$, chiều cao thông thủy $>1.9\text{m}$ bảo đảm công tác triển khai cứu nạn, cứu hộ và việc thoát nạn, không bị cản trở.

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

2.6. Hệ thống, phương tiện PCCC và các hệ thống kỹ thuật khác được trang bị tại cơ sở

- **Đã** trang bị 02 bình bột chữa cháy xách tay loại MFZL4, 01 bình bột chữa cháy xách tay loại MFZL8 và 01 bình khí chữa cháy xách tay loại MT3. Tại thời điểm kiểm tra phương tiện chữa cháy hoạt động bình thường, không bị che lấp, mất tác dụng, hỏng.

- **Đã** niêm yết nội quy PCCC và CNCH do người đứng đầu cơ sở ban hành tại phù hợp với công năng của từng khu vực; vị trí niêm yết bảo đảm dễ thấy theo quy định không bị che lấp, mất tác dụng, hỏng.

- **Đã** niêm yết biển báo, biển cấm về PCCC những khu vực có nguy cơ xảy ra sự cố, tai nạn trong cơ sở thuộc một trong các tình huống quy định tại khoản 1 Điều 5 Nghị định số 83/2017/NĐ-CP.

- **Tồn tại:** chưa phát hiện.

2.7. Hệ thống điện, thiết bị điện, nguồn lửa, nguồn nhiệt

- Hệ thống điện, thiết bị điện: tại thời điểm kiểm tra cơ sở lắp đặt, sử dụng dây dẫn điện nổi, aptomat tự động, các thiết bị đóng ngắt, bảo vệ, thiết bị tiêu thụ điện đảm bảo an toàn PCCC.

- Việc bố trí nguồn lửa, nguồn nhiệt: trong cơ sở sử dụng nguồn nhiệt để sinh hoạt được bố trí cách biệt không để gần các chất cháy trong cơ sở.

2.8. Về phòng ngừa sự cố, tai nạn

- Cơ sở đã nắm rõ quy trình xử lý sự cố cháy, nổ; biết sử dụng thành thạo các phương tiện chữa cháy được trang bị tại cơ sở.

- Trang bị và bố trí phương tiện, dụng cụ cứu nạn, cứu hộ, dụng cụ phá dỡ thô sơ bảo đảm số lượng và chất lượng phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn về phòng cháy và chữa cháy hoặc theo quy định của Bộ Công an.

3. Nhận xét, đánh giá và kiến nghị

3.1. Nhận xét, đánh giá: Nhìn chung người đứng đầu cơ sở đã thực hiện đầy đủ trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở đối với công tác Phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ theo quy định.

3.2. Kiến nghị: không.

4. Hướng dẫn tăng cường công tác PCCC và CNCH

Để duy trì công tác PCCC và CNCH, Công an xã hướng dẫn người đứng đầu cơ sở một số nội dung sau:

1. Tiếp tục **duy trì** tuyên truyền, nhắc nhở, phổ biến kiến thức, pháp luật, nội quy, quy định, quy trình về an toàn phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn, cứu hộ đến nhân viên và khách hàng biết, thực hiện. Hướng dẫn nhân viên phải biết sử dụng thành thạo các loại phương tiện chữa cháy và kịp thời tham gia cứu chữa đạt hiệu quả cao nhất khi có sự cố cháy, nổ xảy ra tại cơ sở.

2. **Duy trì** định kỳ tự tổ chức kiểm tra các bình chữa cháy xách tay và các phương tiện cứu nạn, cứu hộ.

3. Duy trì thường xuyên quản lý chặt chẽ và sử dụng an toàn các chất cháy, nguồn lửa, nguồn nhiệt, thiết bị sinh nhiệt...; không để vật liệu dễ cháy gần nguồn lửa, nguồn nhiệt. Có thiết bị đóng, ngắt, bảo vệ (*cầu dao, aptomat...*) cho toàn nhà, thiết bị điện có công suất lớn; không cầu mắc, lắp đặt thêm các thiết bị tiêu thụ điện, không để gần các vật dụng, chất dễ cháy.

4. Cử thành viên đội phòng cháy, chữa cháy cơ sở tham gia tập huấn nghiệp vụ phòng cháy, chữa cháy. (*khi có thông báo*).

5. Bố trí các phương tiện chữa cháy, cứu hộ cứu nạn theo đúng vị trí đã được hướng dẫn.

6. Duy trì tổ chức thực tập phương án định kỳ 01 năm/lần.

Tại thời điểm kiểm tra cơ sở đảm bảo an toàn phòng cháy và chữa cháy.

Biên bản được lập xong hồi 14 giờ 25 phút cùng ngày gồm 04 trang, được lập thành 02 bản, mỗi bên liên quan giữ 01 bản, đã đọc lại cho mọi người cùng nghe, công nhận đúng và nhất trí ký tên dưới đây./.

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ
ĐƯỢC KIỂM TRA

Phạm Văn Hùng

ĐẠI DIỆN ĐƠN VỊ, CÁ
NHÂN CÓ LIÊN QUAN

ĐẠI DIỆN ĐOÀN KIỂM TRA
CHỦ TỊCH
Nguyễn Sĩ Hải

Ghi chú:

- (1) Tên cơ quan cấp trên trực tiếp;
- (2) Tên cơ quan, tổ chức chủ trì kiểm tra;
- (3) Ghi nội dung kiểm tra: An toàn về phòng cháy và chữa cháy hoặc kết quả nghiệm thu về phòng cháy và chữa cháy hoặc điều kiện đối với cơ sở kinh doanh dịch vụ phòng cháy và chữa cháy;
- (4) Tên đối tượng được kiểm tra;
- (5) Phần trình bày của đại diện đơn vị được kiểm tra (chủ cơ sở, chủ đầu tư, chủ phương tiện,...), phần kiểm tra hồ sơ, phần kiểm tra thực tế, nhận xét, đánh giá và kiến nghị;
- (6) Đại diện đơn vị được kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có;
- (7) Đại diện đơn vị, cá nhân có liên quan ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có;
- (8) Đại diện đoàn kiểm tra hoặc người được phân công thực hiện kiểm tra ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu nếu có.

